

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 63/2019/HS-ST

Ngày 28-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Cao Kim Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Miên
2. Ông Bùi Nguyên Thoại

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Cao Xuân Bộ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân T- Sinh ngày 01 tháng 10 năm 1967 tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn C, xã V, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh H (Đã chết) và bà Quách Thị N. Bị cáo có vợ là Lào Thúy H và hai con: Con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1996. Cùng trú tại Thôn C, xã V, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Về nhân thân: Bản án số 76/2011/HSST ngày 28/6/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt Nguyễn Xuân T 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bản án số 116/2014/HSST ngày 07/8/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt Nguyễn Xuân T 02 năm 03

tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Cả hai bản án đến nay bị cáo đều đã được xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ ngày 12/6/2019, tạm giam ngày 14/6/2019. “Có mặt”.

- *Người chứng kiến*: Anh Trần Văn D. “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 12/6/2019, Nguyễn Xuân T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24K4-5632 đi từ nhà đến khu vực gầm cầu làng Nhón, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai mua 01 gói ma túy (Heroin) với giá 100.000 đồng của một người đàn ông không quen biết. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Xuân T điều khiển xe đi về nhà, đến khu vực đầu đường thôn Cầu Xum, xã Vạn Hòa, thành phố Lào Cai thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai phối hợp với công an xã Vạn Hòa kiểm tra. Nguyễn Xuân T đã tự nguyện giao nộp 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng và khai nhận là ma túy mua về sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 13/6/2019 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai và phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định: 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng có tổng trọng lượng là 0,17 gam. Trích 0,07 gam từ 0,17 gam chất bột khô, vón cục, màu trắng để giám định còn 0,1 gam được tái niêm phong vào bì thư in sẵn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai hoàn trả cơ quan trung cầu.

Tại kết luận giám định số 146/GĐMT ngày 14/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận 0,17 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Nguyễn Xuân T ngày 12/6/2019 gửi giám định là loại chất ma túy Heroin.

Cáo trạng số 70/CT-VKSTPLC ngày 31/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ thực hiện hành vi của bị cáo đề nghị

Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo với mức án 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 24K4- 5632 quá trình điều tra xác định không phải là vật chứng của vụ án nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Lào Thúy H. Chị H nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a Khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,1 gam ma túy Heroin còn lại sau giám định. Tạm giữ 01 điện thoại Nokia là tài sản của bị cáo để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Xuân T. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 12/6/2019, với lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Bị cáo đi xe mô tô Honda Wave màu xanh biển kiểm soát 24K4- 5632 của chị Lào Thúy H (Trú tại Thôn C, xã V, thành phố L, tỉnh Lào Cai) từ nhà đến khu vực gầm cầu làng Nhón, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai mua 01 gói ma túy (Heroin) với giá 100.000 đồng có trọng lượng 0,17 gam cầm trên tay, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249- Bộ luật hình sự. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, có 02 tiền án tuy đến nay đã được xóa án tích nhưng xét thấy bị cáo có nhân thân không tốt, vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có mẹ đẻ là bà Quách Thị N được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất nên cần áp dụng điểm s khoản 1,

khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì nên không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,17 gam Heroine, sau khi trích mẫu giám định số Heroine còn lại là 0,1 gam đã được tái niêm phong theo quy định bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/7/2019 giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai và cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh biển kiểm soát 24K4-5632 là sở hữu của chị Lào Thúy H, chị Lào Thúy H không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Xuân T nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Lào Thúy H theo đúng quy định của pháp luật. Đối với 01 điện thoại Nokia là tài sản của bị cáo cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Xuân T.

[4] Đối với người đàn ông mà bị cáo khai nhận đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ nên cơ quan Cảnh sát điều tra không điều tra làm rõ được nên chưa đủ căn cứ để xử lý.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/6/2019.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2, khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,1 gam ma túy Heroin được tái niêm phong đúng quy định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, trên một mặt của bì thư có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Nguyễn Xuân T có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 12 tháng 6 năm 2019 tại Thôn C, xã V, thành phố L, tỉnh Lào Cai” theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/7/2019 giữa Chi

cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai và cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai. Tạm giữ 01 điện thoại Nokia để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Xuân T.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Xuân T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Điều 7a Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSTP; VKS tỉnh;
- TTG Công an tỉnh;
- Bị cáo; CATP;
- Sở tư pháp; THAHS;
- Chi cục THADS;
- Lưu HS.

Cao Kim Hoàn